TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận L, ngày 01 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số 01/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018 giữa:

Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 196X; ĐKHKTT: Số 33/2/143 T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 35/82 V, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng và chị Nguyễn Thị Minh L, sinh năm 197Y; ĐKHKTT: Số 33/2/143 T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 35/82 V, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 24 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị Minh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị Minh L cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên có 02 con chung là Nguyễn Huy H, sinh ngày 18/12/200Z và Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 13/11/200K. Sau khi ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị L nuôi dưỡng đến khi con đủ

18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị Minh L mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này anh H và chị L đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0005030 ngày 02 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Lê Chân;
- Người yêu cầu;
- UBND thị trấn A, huyện A, Hải Phòng; (GCNKH2000);
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nam Ninh